ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1383/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng, trú tại khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn *(lần hai)*

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 18 tháng 01 năm 2024 của bà Đỗ Thị Hồng (địa chỉ: số nhà 30/147 đường Mỹ Sơn, khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 218/BC-STNMT ngày 17 tháng 4 năm 2024 về kết quả thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng và Tờ trình số 403/TTr-STNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Đơn khiếu nại đề ngày 18/01/2024 của bà Đỗ Thị Hồng gửi Chủ tịch UBND tỉnh và tại buổi làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 23/02/2024, bà Hồng cho biết: bà khiếu nại Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng (lần đầu), vì bà cho rằng Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 buộc bà Đỗ Thị Hồng thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai là giải quyết không đúng quy định.

Căn cứ khiếu nại là: Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 buộc bà phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai, tuy nhiên căn cứ ban hành quyết định lại dựa trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 13/12/2017 về lĩnh vực xây dựng. Từ năm 2020 trở về trước, bà không bị cơ quan chức năng nào xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, cũng như chỉ ra tại các biên bản làm việc về việc bà lấn chiếm đất,

nhưng tại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ lại thể hiện việc bà lấn chiếm đất, buộc bà áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ là không đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

Phần diện tích đất gia đình bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng với một phần thửa đất số 02, tờ bản đồ giải thửa số 02 xã Đông Kinh, diện tích 3.368,0m^2 *(theo kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 28/8/2019 do Công ty cổ phần tập đoàn Đất Việt đo đạc thì phần diện tích trên chính là thửa số 78, tờ bản đồ số 16 phường Vĩnh Trại, diện tích 2.828,9m^2, mục đích sử dụng là cây lâu năm)*. Đây là đất của gia đình, năm 1959 gia đình góp vào Hợp tác xã (HTX) Điền Sơn để thành lập HTX. Đến ngày 20/01/1993, ông Đỗ Phi Hùng (chồng bà Hồng) có đơn xin lại đất gửi Ban quản lý HTX Điền Sơn để xin sử dụng lại phần diện tích đất trước đây gia đình đã góp vào HTX, có xác nhận của HTX Điền Sơn ngày 25/3/1994.

Ngoài ra, bà Hồng cho biết quy trình giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn không đảm bảo do: Tại buổi đối thoại để giải quyết đơn khiếu nại, bà không đồng ý làm việc do UBND thành phố Lạng Sơn không cung cấp được Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 13/12/2017 được thể hiện tại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 nên không có cơ sở để xác định bà là đối tượng vi phạm nên đã bỏ về không làm việc. Do đó việc tổ chức đối thoại là không thành, tuy nhiên Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn vẫn ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là không đúng quy trình.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn

Ngày 28/12/2023, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 3269/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng (lần đầu), trong đó kết luận: "*Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai là đúng quy định của pháp luật...*" và Quyết định: *"Giữ nguyên Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai. Bác toàn bộ các nội dung khiếu nại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đỗ Thị Hồng, vì khiếu nại sai"*.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Đối với nội dung khiếu nại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành không đúng quy định

Bà Hồng cho rằng Quyết định số 45/QĐ-KPHQ buộc bà phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai, tuy nhiên căn cứ ban hành quyết định lại dựa trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC

ngày 13/12/2017 về lĩnh vực xây dựng; bà không có hành vi lấn chiếm đất đai, do phần diện tích đất trong biên bản vi phạm hành chính là đất của gia đình bà, cụ thể: năm 1959 gia đình góp vào HTX Điền Sơn để thành lập HTX. Đến ngày 20/01/1993, ông Đỗ Phi Hùng (chồng bà Hồng) có đơn xin lại đất gửi Ban quản lý HTX Điền Sơn để xin sử dụng lại phần diện tích đất trước đây gia đình đã góp vào HTX, có xác nhận của HTX Điền Sơn ngày 25/3/1994.

Qua xem xét cho thấy:

**** Về diện tích đất bà Hồng bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả:***

Theo hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thể hiện phần đất bà Hồng bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ có diện tích 1.533,8m^2 **thuộc 07 thửa đất** số 23, 33, 34, 35, 36, 37, 38 cùng tờ Bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn. Qua xem xét, cho thấy phần diện tích 1.533,8m^2 đất bà Hồng bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thuộc thuộc **06 thửa đất** số 33, 34, 35, 36, 37, 38 cùng tờ Bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại *(không có thửa số 23 như trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của UBND thành phố Lạng Sơn thể hiện)*, việc này do sơ xuất trong quá trình soạn thảo của cơ quan chuyên môn thành phố, tuy nhiên nội dung không ảnh hưởng bản chất vụ việc do diện tích bị lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính vẫn đúng.

**** Về nguồn gốc đất:***

Theo bản đồ giải thửa đo vẽ năm 1988, diện tích đất nêu trên thuộc một phần thửa đất số 02, tờ bản đồ số 02, xã Đông Kinh, diện tích 3.668,0m^2, mục đích sử dụng thể hiện là ao. Sổ đăng ký ruộng đất lập năm 1989, tên chủ sử dụng HTX Mỹ Sơn (HTX Điền Sơn), đây là một trong các giấy tờ về quyền sử dụng đất theo Điều 100 Luật Đất đai năm 2013. Sau khi HTX Điền Sơn giải thể giai đoạn 1984-1993 (*theo nội dung xác minh của UBND thành phố Lạng Sơn đối với ông Tô Ngọc Tuyền, nguyên Phó Chủ nhiệm Hợp tác xã Điền Sơn)*, khu đất trên cơ quan chức năng chưa có quyết định giao cho tổ chức, cá nhân nào sử dụng, theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Đất đai năm 2013 thì Chủ tịch UBND phường Vĩnh Trại quản lý đối với phần đất này.

Quá trình làm việc với cơ quan chức năng, để chứng minh về nguồn gốc đất của gia đình, bà Hồng cung cấp đơn xin lại đất do ông Đỗ Phi Hùng (chồng bà Hồng) gửi Ban quản lý HTX Điền Sơn, có xác nhận của HTX Điền Sơn vào ngày 25/3/1994 với nội dung "*khu ao bãi than, số còn lại tạm giao cho anh Hùng. Anh được quản lý, số trước do các hộ quản lý"*; biên bản họp xã viên HTX Điền Sơn ngày 10/02/1986 về việc thông qua danh sách các hộ được cấp đất được ban quản trị xem xét (không có hộ bà Hồng). Qua xem xét tài liệu do bà Hồng cung cấp không thể hiện rõ vị trí, diện tích đất ông Hùng được HTX Điền Sơn tạm giao sử dụng, không có cơ sở để xác định chính xác vị trí, diện tích đất theo bản đồ địa chính; ngoài ra theo quy định Luật Đất đai qua các thời kỳ cũng không có quy định về việc HTX có quyền giao đất, chuyển nhượng đất, việc HTX Điền Sơn tạm giao đất cho ông Hùng là không đúng quy định.

Đối với căn cứ pháp lý bà Hồng đưa ra cho rằng việc HTX Điền Sơn tạm giao đất cho gia đình là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 109 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai *"...; đất do xã viên góp quyền sử dụng vào hợp tác xã thì Nhà nước không thu hồi đất đó, quyền sử dụng đất là tài sản của hợp tác xã và được xử lý theo điều lệ của hợp tác xã hoặc Nghị quyết của Đại hội xã viên."* và điểm b khoản 2 Điều 177 Luật Đất đai năm 2013 *"...; đất do thành viên góp quyền sử dụng vào hợp tác xã thì Nhà nước không thu hồi đất, quyền sử dụng đất đó là của hợp tác xã và được xử lý theo điều lệ của hợp tác xã, nghị quyết của đại hội thành viên"*. Qua xem xét quy định trên áp dụng đối với các Hợp tác xã thành lập theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2003 và Luật Hợp tác xã năm 2012, khi đó nếu các xã viên góp vốn bằng quyền sử dụng đất vào Hợp tác xã theo quy định thì khi Hợp tác xã giải thể sẽ được xử lý theo điều lệ của Hợp tác xã hoặc nghị quyết của đại hội thành viên; không áp dụng đối với trường hợp của bà Hồng vì HTX Điền Sơn (Mỹ Sơn) đã giải thể trong giai đoạn 1984-1993.

Do đó, các tài liệu, căn cứ pháp lý bà Hồng cung cấp để chứng minh nguồn gốc quản lý, sử dụng đất đối với phần diện tích 1.533,8m^2 tại khu ao cạn - bãi than là đất của gia đình là không có cơ sở. Từ các nội dung xác minh nêu trên cho thấy phần diện tích đất bà Hồng bị buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả có nguồn gốc là đất của HTX Điền Sơn, sau khi HTX giải thể khu đất chưa được cơ quan chức năng giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức, cá nhân nào, trong quá trình sử dụng đất sau khi HTX giải thể một số người dân có lấn chiếm để sử dụng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Đất đai năm 2013 xác định phần đất bà Hồng đang sử dụng, bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đất công do UBND phường Vĩnh Trại quản lý.

*** Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả**

- ***Về việc lập Biên bản vi phạm hành chính:*** công chức địa chính phường Vĩnh Trại lập Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 13/12/2017 trong lĩnh vực xây dựng đối với ông Đỗ Phi Hổ (con bà Hồng) và số 03/BB-VPHC ngày 24/02/2023 trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đỗ Thị Hồng là kịp thời theo quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- ***Về việc lập biên bản xác minh tình tiết để xác định lại đối tượng vi phạm hành chính, hành vi vi phạm hành chính***

Công chức địa chính UBND phường Vĩnh Trại lập biên bản vi phạm hành chính (số 03/BB-VPHC ngày 13/12/2017) trong lĩnh vực xây dựng năm 2017 đối với ông Hổ về việc xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng là không đảm bảo đúng đối tượng, hành vi vi phạm hành chính. Đến năm 2023, công chức địa chính UBND phường Vĩnh Trại lập Biên bản vi phạm hành chính (số 03/BB-VPHC ngày 24/02/2023) trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đỗ Thị Hồng về việc lấn chiếm đất nông nghiệp tại khu vực đô thị. Trên cơ sở hồ sơ trình xử phạt của UBND phường Vĩnh Trại, các phòng, đơn vị chuyên môn của UBND thành phố Lạng Sơn đã rà soát, phát hiện việc lập Biên bản vi phạm hành

chính trong lĩnh vực xây dựng đối với ông Hổ năm 2017 (số 03/BB-VPHC ngày 13/12/2017) là không đúng đối tượng, không đúng hành vi vi phạm; xác định gia đình bà Hồng quây tôn trên khu đất HTX Điền Sơn trước đây là đất công do Nhà nước quản lý khi chưa được cơ quan chức năng cho phép là hành vi chiếm đất.

Để đảm bảo nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Ngày 10/5/2023, UBND phường Vĩnh Trại đã chủ trì làm việc với bà Đỗ Thị Hồng, ông Đỗ Phi Hổ để xác minh một số thông tin về việc xây dựng nhà tôn năm 2017, qua làm việc đã xác định thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng năm 2017 ông Hổ là con trai bà Hồng nên là người đại diện ký biên bản, thực tế đất là do bố mẹ quản lý; ngày 05/6/2023, bà Trần Thị Mai Anh - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính (số 07/BB-XM) đối với hồ sơ do công chức địa chính phường Vĩnh Trại đã lập đối với ông Hổ năm 2017, qua đó xác định lại đối tượng vi phạm hành chính là bà Đỗ Thị Hồng, hành vi vi phạm hành chính là chiếm đất nông nghiệp tại khu vực đô thị, việc lập biên bản xác minh tình tiết là đảm bảo theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- ***Về thời hiệu, thời hạn xử phạt vi phạm hành chính*:** gia đình bà Hồng sử dụng đất khi chưa được cơ quan chức năng cho phép *(sử dụng phần diện tích đất ao, là đất công do Nhà nước quản lý)* được tính từ ngày 13/12/2017 thời điểm công chức địa chính lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Hổ, tính đến thời điểm hiện nay đã hơn 02 năm, hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Do đó, UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- ***Về việc đính chính căn cứ ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả***

Ngày 09/6/2023, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 45/QĐ-KPHQ buộc bà Hồng thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai, tại phần căn cứ ban hành có ghi *"căn cứ Biên bản vi phạm hành chính **về lĩnh vực đất đai** số 03/BB-VPHC do UBND phường Vĩnh Trại lập ngày 13/12/2017"*. Tuy nhiên, Quyết định có sai sót trong phần trích dẫn căn cứ ban hành, ghi đúng là *"Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC do UBND phường Vĩnh Trại lập ngày 13/12/2017"*. Ngày 23/8/2023, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 75/QĐ-ĐC về việc đính chính Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023, trong đó có gửi cho bà Hồng. Việc đính chính căn cứ ban hành là đảm bảo quy định.

Tuy nhiên qua xem xét cho thấy, việc Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn không thể hiện căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 24/02/2023 trong lĩnh vực đất đai tại phần căn cứ ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả *(nội dung liên quan đến việc lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai chỉ được thể hiện tại Báo cáo số 88/BC-TNMT*

ngày 06/6/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường và báo cáo này đã được thể hiện tại căn cứ ban hành Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 tại Quyết định có ghi tiêu đề Báo cáo số 88/BC-TNMT của Phòng Tài nguyên và Môi trường là Báo cáo số 88/BC-UBND cần được đính chính để đảm bảo về thể thức, đối tượng ban hành báo cáo). Việc ghi không rõ, đầy đủ căn cứ để ban hành Quyết định khắc phục hậu quả mặc dù không làm ảnh hưởng đến bản chất của việc ban hành Quyết định, tuy nhiên đây là một trong các nguyên nhân dẫn đến việc người dân bức xúc có đơn khiếu nại vì cho rằng cơ quan chức năng lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng nhưng lại áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai.

Từ các nội dung trên cho thấy việc bà Đỗ Thị Hồng cho rằng Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành không đúng quy định, là không có cơ sở xem xét.

2. Về việc bà Hồng cho rằng quy trình giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn không đảm bảo

Bà Hồng cho biết tại buổi đối thoại để giải quyết đơn khiếu nại, bà không đồng ý làm việc do UBND thành phố Lạng Sơn không cung cấp được Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 13/12/2017 được thể hiện tại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 nên không có cơ sở để xác định bà là đối tượng vi phạm nên đã bỏ về không làm việc, việc tổ chức đối thoại là không thành, tuy nhiên Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn vẫn ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là không đúng quy trình.

Qua xem xét cho thấy: tại buổi đối thoại trong quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu vào ngày 29/11/2023 bà Hồng và bà Vi Thị Mai Phương (người được bà Hồng ủy quyền) có mặt tại buổi làm việc, tại buổi đối thoại bà Hồng đã được Thanh tra thành phố cơ quan được giao xác minh nội dung khiếu nại tóm tắt nội dung khiếu nại và những nội dung đối thoại, tại biên bản phần ký đại diện người khiếu nại cũng được ghi rõ nội dung bà Hồng không nhất trí với nội dung đối thoại và không ký vào biên bản đối thoại, việc đối thoại đã được thực hiện đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 30 Luật Khiếu nại. Sau khi đối thoại, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định tại Điều 31 Luật Khiếu nại, do đó việc bà Hồng cho rằng buổi đối thoại không thành nhưng Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn vẫn ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại là không đúng quy trình, là sai.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 09/5/2024, bà Đỗ Thị Hồng đã được nghe thông báo về kết quả thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại; các ý kiến trao đổi, giải thích, làm rõ của các thành phần dự đối thoại về các căn cứ để bà Hồng khiếu nại. Qua đối thoại, bà Hồng không nhất trí với kết quả thẩm tra, xác minh nhưng không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới so với các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết khiếu nại.

Sau đối thoại, bà Hồng có các đơn đề ngày 15/5/2024 và ngày 19/7/2024

về việc không đồng ý với kết quả đối thoại, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc, kết quả như sau:

1. Về việc bà Hồng cho rằng Sở Tài nguyên và Môi trường có hành vi bao che cho người bị khiếu nại, can thiệp trái pháp luật vào việc giải quyết khiếu nại quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật Khiếu nại

Vụ việc khiếu nại của bà Hồng đối với Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai phát sinh năm 2023, được Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng (lần đầu). Không đồng ý với kết quả giải quyết, bà Hồng có đơn khiếu nại lần hai, vụ việc được Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm tra, xác minh tại Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 27/01/2024.

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc thẩm tra, xác minh vụ việc khiếu nại của bà Hồng là trên cơ sở nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao *(người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai quy định tại Điều 21 Luật Khiếu nại)*.

Việc bà Hồng cho rằng Sở Tài nguyên và Môi trường bao che cho người bị khiếu nại, can thiệp trái pháp luật vào việc giải quyết khiếu nại là không có căn cứ, không có cơ sở xem xét.

2. Về việc bà Hồng cho rằng tại buổi đối thoại giải quyết khiếu nại ngày 09/5/2024 do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, bà bị vu khống, bịa đặt về việc bị lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Kết quả kiểm tra cho thấy vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 24/02/2023 tại địa chỉ khối 9 phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, bà Lê Thị Minh Hiệp - công chức địa chính xây dựng công tác tại UBND phường Vĩnh Trại đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đỗ Thị Hồng, trong biên bản thể hiện có sự chứng kiến của ông Nông Văn Thịnh - cán bộ đội Quản lý trật tự đô thị phường Vĩnh Trại, ông Chu Văn Tuấn - Khối trưởng khối 9 phường Vĩnh Trại, bà Hồng có ký xác nhận tại từng trang của biên bản.

Việc bà Hồng cho rằng tại buổi đối thoại ngày 09/5/2024 do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, bà bị vu khống, bịa đặt về việc bị lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai là sai, không đúng thực tế.

3. Về việc bà Hồng cho rằng gia đình đang sử dụng thửa 02 tờ bản đồ giải thửa 299 xã Đông Kinh, diện tích 3.868m^2, nhưng tại biên bản đối thoại của Sở Tài nguyên và Môi trường lại cho rằng thuộc 06 thửa đất số 33, 34, 35, 36, 37, 38 tờ bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại, diện tích 1.533,8m^2, giảm 2.334,2m^2 đất so với bản đồ giải thửa 299, nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường lại thể hiện là không ảnh hưởng tới bản chất vụ việc là sai so với thực tế

Tại nội dung đối thoại ngày 09/5/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ có nội dung liên quan đến việc: tại hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của UBND thành phố Lạng Sơn thể hiện tổng số thửa đất bà Hồng bị xử lý vi phạm hành chính có sai sót, điền thừa 01 thửa đất (thửa số 23 tờ bản đồ số 24), tuy nhiên diện tích vẫn đảm bảo đúng là 1.533,8m^2, cụ thể:

*"Theo hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thể hiện phần đất bà Hồng bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tại Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023 có diện tích 1.533,8m^2 thuộc **07** thửa đất số **23**, 33, 34, 35, 36, 37, 38 cùng tờ Bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn. Qua xem xét, cho thấy: Phần diện tích 1.533,8m^2 đất bà Hồng bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thuộc **06 thửa đất** số 33, 34, 35, 36, 37, 38 cùng tờ Bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại (không có thửa số 23 như trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của UBND thành phố thể hiện), tuy nhiên nội dung không ảnh hưởng bản chất vụ việc do diện tích vẫn đảm bảo đúng".*

Như vậy, việc bà Hồng cho rằng gia đình đang sử dụng thửa 02 tờ bản đồ giải thửa 299 xã Đông Kinh, diện tích 3.868m^2, nhưng tại biên bản đối thoại của Sở Tài nguyên và Môi trường lại cho rằng thuộc 06 thửa đất số 33, 34, 35, 36, 37, 38 tờ bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại, diện tích 1.533,8m^2, giảm 2.334,2m^2 đất so với bản đồ giải thửa 299, nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường lại thể hiện là không ảnh hưởng tới bản chất vụ việc là sai so với thực tế, là không có cơ sở; nội dung đối thoại không có nội dung như bà Hồng đưa ra.

4. Về việc bà Hồng cho rằng tại nội dung đối thoại giải quyết khiếu nại có việc thay đổi chủ thể vi phạm từ ông Đỗ Phi Hổ (con trai bà Hồng) sang bà Đỗ Thị Hồng không đúng quy định, sai lệch thông tin

Kết quả kiểm tra cho thấy:

Tại nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn và Báo cáo xác minh khiếu nại của Sở Tài nguyên và Môi trường đã thể hiện rõ nội dung: công chức địa chính UBND phường Vĩnh Trại lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng năm 2017 đối với ông Hổ về việc xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng là không đảm bảo đúng đối tượng, hành vi vi phạm hành chính do hồ sơ không có nội dung, tài liệu thể hiện việc xây dựng công trình quây tôn phải có giấy phép xây dựng và việc xây dựng công trình là do ông Hổ thực hiện. Đến năm 2023, công chức địa chính UBND phường Vĩnh Trại lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đỗ Thị Hồng về việc lấn chiếm đất nông nghiệp tại khu vực đô thị. Trên cơ sở hồ sơ trình xử phạt của UBND phường Vĩnh Trại, các phòng, đơn vị chuyên môn của UBND thành phố đã rà soát, phát hiện việc lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng đối với ông Hổ năm 2017 là không đúng đối tượng, không đúng hành vi vi phạm; xác định gia đình bà Hồng quây tôn trên khu đất HTX Điền Sơn trước đây là đất công do Nhà nước quản lý khi chưa được cơ quan chức năng cho phép là hành vi chiếm đất.

Để đảm bảo nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính *"Một hành vi vi phạm hành*

chính chỉ bị xử phạt một lần...”: Ngày 10/5/2023, UBND phường Vĩnh Trại đã chủ trì làm việc với bà Đỗ Thị Hồng, ông Đỗ Phi Hổ để xác minh một số thông tin về việc xây dựng nhà tôn năm 2017, qua làm việc đã xác định thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng năm 2017 ông Hổ là con trai bà Hồng nên là người đại diện ký biên bản, thực tế đất là do bố mẹ quản lý; ngày 05/6/2023, bà Trần Thị Mai Anh - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính đối với hồ sơ do công chức địa chính phường Vĩnh Trại đã lập đối với ông Hổ năm 2017, qua đó xác định lại đối tượng vi phạm hành chính là bà Đỗ Thị Hồng**,** hành vi vi phạm hành chính là chiếm đất nông nghiệp tại khu vực đô thị. Việc UBND thành phố Lạng Sơn lập hồ sơ xác định lại đối tượng vi phạm hành chính, hành vi vi phạm hành chính là đảm bảo theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Do đó, việc bà Hồng cho rằng việc thay đổi chủ thể vi phạm từ ông Đỗ Phi Hổ sang bà Đỗ Thị Hồng là sai lệch thông tin, không đúng quy định, là sai, không có cơ sở xem xét.

5. Về việc bà Hồng cho rằng tại nội dung đối thoại thể hiện việc khu đất bà đang sử dụng, bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đất công do Nhà nước quản lý là không đúng quy định pháp luật, khu đất này là của gia đình trước đây góp vào Hợp tác xã, nhà nước không có quyền sử dụng đất này để giao cho tổ chức, cá nhân nào khác. Theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và khoản 2 Điều 117 Luật Đất đai năm 2013, đất Hợp tác xã sau khi giải thể thì nhà nước không thu hồi đất, quyền sử dụng đất đó là của Hợp tác xã và được xử lý theo điều lệ của HTX hoặc nghị quyết đại hội xã viên; việc Hợp tác xã Điền Sơn giao đất cho gia đình là thực hiện theo hình thức khoán tới người lao động trong HTX nông nghiệp không phải mua bán, sang nhượng đất như kết quả xác minh

Qua xem xét cho thấy:

- Ngày 01/9/2021, UBND thành phố ban hành Thông báo số 818/TB-UBND dự kiến thu hồi của hộ ông Đỗ Phi Hổ (con bà Hồng) để thực hiện dự án công trình hạ tầng kỹ thuật khu dân cư khối 9 phường Vĩnh Trại, diện tích 1.533,8m^2 thuộc một phần các thửa đất số 33, 34, 35, 36, 37, 38 cùng tờ Bản đồ địa chính số 24 phường Vĩnh Trại, mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác. Theo bản đồ giải thửa đo vẽ năm 1988, diện tích đất nêu trên thuộc một phần thửa đất số 02, tờ bản đồ số 02, xã Đông Kinh, diện tích 3.668,0m^2, mục đích sử dụng thể hiện là ao. Sổ đăng ký ruộng đất lập năm 1989 thể hiện tên chủ sử dụng HTX Mỹ Sơn (HTX Điền Sơn).

- Sổ đăng ký ruộng đất được thành lập theo quy định tại Thông tư số 56/ĐKTK ngày 05/01/1981 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý ruộng đất quy định về thủ tục đăng lý thống kê ruộng đất trong cả nước, trong đó có thể hiện tên chủ sử dụng đất, số tờ, số thửa bản đồ, loại đất, diện tích đất và sổ đăng ký ruộng đất là tài liệu pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013. Sau khi HTX Điền Sơn giải thể, khu đất trên

cơ quan chức năng chưa có quyết định giao cho tổ chức, cá nhân nào sử dụng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Đất đai năm 2013 *"Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm đối với việc quản lý đất sử dụng vào mục đích công cộng được giao để quản lý, đất chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương"* thì Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm quản lý đối với đất chưa giao, chưa cho thuê. Trong quy định của Luật Đất đai không có quy định phải ban hành Quyết định giao đất đối với diện tích chưa giao, cho thuê đất tại khoản 2 Điều 8 Luật Đất đai năm 2013 cho Chủ tịch UBND cấp xã để quản lý, việc quản lý sử dụng đất này là trên cơ sở quy định được thể hiện tại Luật Đất đai năm 2013 như đã nêu trên.

- Ngoài ra theo quy định của Luật Đất đai qua các thời kỳ cũng không có quy định về việc HTX có quyền giao đất, chuyển nhượng đất, việc HTX Điền Sơn tạm giao đất cho ông Hùng (chồng bà Hồng) năm 1994 là không đúng quy định.

Đối với căn cứ pháp lý bà Hồng đưa ra cho rằng việc HTX Điền Sơn tạm giao đất cho gia đình là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 109 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ *"...; đất do xã viên góp quyền sử dụng vào hợp tác xã thì Nhà nước không thu hồi đất đó, quyền sử dụng đất là tài sản của hợp tác xã và được xử lý theo điều lệ của hợp tác xã hoặc Nghị quyết của Đại hội xã viên."* và điểm b, khoản 2 Điều 177 Luật Đất đai năm 2013 *"...; đất do thành viên góp quyền sử dụng vào hợp tác xã thì Nhà nước không thu hồi đất, quyền sử dụng đất đó là của hợp tác xã và được xử lý theo điều lệ của hợp tác xã, nghị quyết của đại hội thành viên". Q*ua xem xét quy định trên áp dụng đối với các Hợp tác xã thành lập theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2003 và Luật Hợp tác xã năm 2012, khi đó nếu các xã viên góp vốn bằng quyền sử dụng đất vào Hợp tác xã theo quy định thì khi Hợp tác xã giải thể sẽ được xử lý theo điều lệ của hợp tác xã hoặc nghị quyết của đại hội thành viên; không áp dụng đối với trường hợp của bà Hồng vì Hợp tác xã Điền Sơn (Mỹ Sơn) đã giải thể trong giai đoạn 1984-1993 *(theo nội dung xác minh của UBND thành phố đối với ông Tô Ngọc Tuyền, nguyên Phó Chủ nhiệm Hợp tác xã Điền Sơn)*.

Như vậy, đối với phần diện tích đất tại thửa đất số 02 tờ bản đồ số 02 bản đồ giải thửa xã Đông Kinh theo giấy tờ về quyền sử dụng đất thì chủ sử dụng đất là HTX Mỹ Sơn (Điền Sơn), khu đất hiện do UBND phường Vĩnh Trại quản lý theo quy định pháp luật về đất đai. Việc bà Hồng cho rằng diện tích đất trên không phải đất của nhà nước mà là đất của gia đình bà là không đúng, không có cơ sở xem xét.

V. Kết luận

Quy trình, trình tự lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đỗ Thị Hồng do UBND thành phố Lạng Sơn thực hiện đảm bảo đúng đối tượng, hành vi vi phạm hành chính, tuy có một số nội dung còn chưa được đảm bảo liên quan đến căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể: tiêu đề Báo cáo số 88/BC-TNMT của Phòng Tài nguyên và Môi trường

nhưng lại ghi là Báo cáo số 88/BC-UBND. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn chỉ đạo đính chính theo quy định. Các tồn tại, sai sót nêu trên không ảnh hưởng tới căn cứ pháp lý để Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 45/QĐ-KPHQ ngày 09/6/2023, việc ban hành Quyết định nêu trên là đảm bảo quy định pháp luật.

UBND thành phố Lạng Sơn đã tổ chức đối thoại đối với bà Hồng, sau đó ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật Khiếu nại.

Các căn cứ bà Đỗ Thị Hồng đưa ra để khiếu nại là không có cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng, trú tại khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn (lần đầu) là đúng; giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu.

Yêu cầu bà Đỗ Thị Hồng, thực hiện Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Đỗ Thị Hồng, trú tại khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn (lần đầu).

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, bà Đỗ Thị Hồng có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Trại, bà Đỗ Thị Hồng, các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BT, PBT Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ban TCD Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh; Sở TN và MT;
- UBND thành phố Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Hiệp);
- BTCD tỉnh (để công khai);
- Lưu: VT, HS(NTHQ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh